

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN L  
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2022/HS-ST  
Ngày 15-9-2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Hoàng Trung Chinh;

2- Ông Triệu Văn Huấn.

Thư ký phiên toà: Bà Lương Thuý Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Luyện- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 11-8-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 31-8-2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn S-** Sinh ngày 02-7-1987 tại huyện L- tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn NK- xã LTh- huyện L- tỉnh Y. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Là Đại biểu Hội đồng nhân dân xã LTh khoá XXI, nhiệm kỳ 2021-2026 đã bị tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 04-QĐ/ĐU ngày 20-4-2022 của Hội đồng nhân dân xã LTh. Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ thời gian kể từ ngày 20-4-2022 đến khi Bản án của Toà án có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật theo Quyết định số 02-QĐ/ĐU ngày 20-4-2022 của Ban chấp hành Đảng bộ xã LTh; bị thi hành kỷ luật bằng hình thức Khai trừ theo Quyết định số 14-QĐ/UBKT ngày 05-9-2022 của Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ L.

Con ông Hoàng Văn G và bà Nguyễn Thị V. Vợ là chị Lý Thị Ng; bị cáo có hai con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017. Bố, mẹ, vợ, con bị cáo hiện đang sinh sống tại thôn NK- xã LTh- huyện L- tỉnh Y. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Quốc Lâm- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y, có mặt.

**Bị hại:** 1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn H- xã LTh- huyện L- Y (đã chết).

2. Anh Nông Hữu D, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn H- xã LTh- huyện L- tỉnh Y.

**Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Nông Hữu D, 43 tuổi (Chồng của chị Hoàng Thị H), có mặt.

**Người có quyền lợi liên quan:** Anh Nông Hữu M, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn H- xã LTh- huyện L- Y, có mặt.

**Người tham gia tố tụng khác**

**Người làm chứng:** Anh Vương Đình Đ, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn NK- xã LTh- huyện L- tỉnh Y, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 12-11-2021, sau khi đã ăn cơm uống rượu, Hoàng Văn S, Vương Đình Đ, Hà Quốc T và Vương Thúy S rủ nhau đi hát Karaoke tại quán “H M” thuộc thôn 4 xã TL- huyện L- tỉnh Y. Hát Karaoke xong, khoảng 13 giờ 45 phút, Hoàng Văn S điều khiển xe mô tô BKS 21C1- 266.27 chở sau là Vương Đình Đ đi về nhà theo đường bê tông liên xã hướng từ xã TL đi xã LTh- huyện L. Khi đến đoạn đường cong phải theo hướng đi, S điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường bên trái chiều đi dẫn đến đâm va vào xe mô tô BKS 21V6- 4344 do anh Nông Hữu D điều khiển đi ngược chiều chở sau là chị Hoàng Thị H (vợ của anh Nông Hữu D). Hậu quả: Hai xe mô tô đổ ra đường bị hư hỏng, chị Hoàng Thị H bị thương nặng sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu, anh Nông Hữu D, anh Vương Đình Đ bị thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường liên xã TL- LTh, thuộc địa phận thôn 4 xã TL- huyện L- tỉnh Y. Đoạn đường cong của phải theo hướng xã TL đi LTh, tại hai đầu đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, mặt đường bê tông rộng 5m30. Tại hiện trường, xe mô tô BKS 21V6- 4344 đổ nghiêng bên phải xe, đầu xe quay theo hướng xã LTh đi xã TL. Xe mô tô BKS 21C1- 266.27 đổ nghiêng bên phải xe, đầu xe quay theo hướng xã TL đi xã LTh; 01 vết máu tại lề đường bên trái theo hướng TL đi xã LTh có chiều rộng 35cm, dài 32cm; 01 vết cày xước trên mặt đường có điểm cày sâu từ hướng xã TL và mờ dần về hướng xã LTh có chiều dài là 18 cm, rộng 1 cm; 01 vết cày xước trên mặt đường có điểm cày xước đậm từ hướng xã TL và nhạt dần theo hướng xã LTh có điểm cuối là trục giữa xe mô tô BKS 21C1- 266.27, dài 02m rộng 02cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:

Xe mô tô BKS 21C1- 266.27: Là loại xe hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại xe Airblade màu sơn đỏ- đen; yếm chắn gió phía trước bị vỡ rời bung chót, yếm chắn gió cánh phải, trái bị vỡ hỏng bung rời khỏi xe. Tại góc trái đầu xe nơi tiếp giáp

cụm đèn tín hiệu có 01 vết mài sát bám bụi màu trắng, kích thước (7 x 5) cm. Góc gương bên trái đầu xe bị vỡ rời khỏi xe; cụm đèn chiếu sáng của xe bị vỡ rời khỏi xe. Tại bề mặt lốp của bánh trước có 01 vết mài sát, kích thước (17 x 01)cm; giá đỡ chân bên trái bị đẩy cong bung chốt từ trước về sau, từ ngoài vào trong; ốp nhựa gầm xe bên trái bị rách vỡ làm lộ ra chi tiết máy bên trong; giá đỡ chân sau bên trái có vết bám bụi màu trắng, kích thước (4 x 01)cm; chân chống giữa bên trái có vết mài xước bám bụi màu trắng, kích thước (12 x 01) cm; ốp chi tiết máy bên trái nơi tiếp giáp trực giữa bánh sau xe có vết mài trượt, kích thước (11 x 6) cm.

Xe mô tô BKS 21V6- 4344: Là loại xe hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn đen- xám; gương chiếu hậu hai bên bị vỡ; đầu nút tay nắm lái bên phải có 01 vết mài sát bám bụi màu trắng trên diện 01 cm; đầu nút tay phanh bên phải bị gãy rời khỏi xe; chân gương chiếu hậu bên phải có 01 vết mài bám bụi màu trắng, kích thước (2 x 0,5)cm; giá đỡ chân trước bên phải tại điểm đầu nút có 01 vết mài trượt bám bụi màu trắng, kích thước (3 x 1)cm; giá đỡ chân sau bên phải tại điểm đầu nút có 01 vết mài trượt bám bụi màu trắng, kích thước (3 x 2)cm; ốp ống xả tại mặt ngoài có 01 vết mài trượt, kích thước (7 x 5)cm; trục giữa giá đỡ chân bên trái, cần số khởi động bị đẩy cong từ trước về sau, từ ngoài vào trong; tại bề mặt ngoài tay nắm bên phải có 01 vết mài sát có bám bụi màu trắng, kích thước (12 x 2)cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 31/TT ngày 12-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Y kết luận đối với chị Hoàng Thị H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị tác động ngoại lực mạnh vào vùng đầu vỡ hộp sọ.

- Nguyên nhân chết: Vỡ hộp sọ, (Bút lục số 147,148).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/TgT ngày 25-01-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Y kết luận đối với anh Nông Hữu D như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Gãy đầu dưới xương bàn ngón III bàn tay trái, hạn chế vận động ngón III bàn tay trái: 12%;

+ Sẹo vùng mu bàn tay trái tại vị trí tiếp giáp gốc ngón III, kích thước 2,5cm x 0,2 cm: 01%;

+ Sẹo mu bàn chân trái, kích thước 5,5cm x 0,2 cm: 02%;

- Kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (*Mười lăm phần trăm*).

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Sẹo mu bàn tay trái + Gãy đầu dưới xương bàn ngón III bàn tay trái là do tác động của vật tày không rõ chiều hướng gây nên.

+ Sẹo mu bàn chân trái là do tác động của vật tày hướng từ trước ra sau từ dưới lên trên gây nên, (Bút lục số 136-138).

Quá trình điều tra xác định ngày 12-11-2021 khi điều khiển xe mô tô Hoàng Văn S có nồng độ cồn trong hơi thở là 0.501 mg/l.

Vật chứng của vụ án, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

Của Hoàng Văn S: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Airblade màu sơn đỏ - đen, BKS 21C1- 266.27, xe cũ đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 020401 tên chủ xe là Hoàng Văn S, biển số đăng ký xe mô tô BKS 21C1- 266.27 do Công an huyện L, tỉnh Y cấp ngày 09-8-2019; 01 giấy phép lái xe số AD 257946 mang tên Hoàng Văn S do Sở GTVT tỉnh Y cấp ngày 29-10-2007; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô- xe máy mang tên Hoàng Văn S, cấp ngày 15-8-2021.

Của Nông Hữu M (do Nông Hữu D mượn): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen- xám, BKS 21V6- 4344, xe cũ đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001819 tên chủ xe là Nông Hữu M, biển số đăng ký 21V6- 4344 do Công an huyện L- tỉnh Y cấp ngày 14-4-2008.

Của Nông Hữu D: 01 giấy phép lái xe số AR 051460 mang tên Nông Hữu D do Sở GTVT tỉnh Y cấp ngày 25-01-2011.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-LY ngày 11-8-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y đã truy tố Hoàng Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Hoàng Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn S 03 năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến:

- Đồng ý với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật. Về nhân thân: Hoàng Văn S là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn; hiểu biết về xã hội nói chung, kiến thức về pháp luật nói riêng còn hạn chế. Bị cáo nhân thân tốt, là người có uy tín, có trách nhiệm trong công việc; chấp hành và có ý thức vận động người dân chấp hành tốt chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và gia đình đã kịp thời thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Năm 2020 Hoàng Văn S được Ban chấp hành Hội Nông dân tỉnh Y tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s, điểm v khoản 1 điều 51 Bộ luật hình

sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tình tiết giảm nhẹ này quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo với mục đích giáo dục, răn đe, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, sửa chữa.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra hai bên đã thoả thuận thống nhất, Hoàng Văn S đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng, tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Sự thoả thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp với pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại khẳng định Hoàng Văn S khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn, không làm chủ được tay lái dẫn đến tai nạn; hậu quả xảy ra là ngoài mong muốn. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nông Hữu M xác định chiếc xe mô tô BKS 21V6- 4344 là tài sản của mình cho anh trai là Nông Hữu D mượn. Khi tai nạn xảy ra chiếc xe bị hư hỏng nhưng sau đó đã được sửa chữa. Hiện tại anh Mười đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

**[2] Về tội danh và hình phạt:** Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa Hoàng Văn S khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, kết luận giám định; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Để kiềm chế sự gia tăng về tai nạn giao thông, Nhà nước ta đã có những quy định chặt chẽ buộc người tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành. Cụ thể: Tại khoản 8 điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định một trong các hành vi bị nghiêm cấm đó là: “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”. Khoản 1 điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định về quy tắc giao thông đường bộ đó là: “Người tham gia giao thông phải đi

bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”...

Thực tế trong vụ án này Hoàng Văn S là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12-11-2021, S điều khiển xe mô tô BKS 21C1- 266.27 trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn 0,501 miligam/1lít khí thở lưu thông trên đường. Do đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi đã đâm va vào xe mô tô BKS 21V6- 4344 do anh Nông Hữu D điều khiển đi ngược chiều, chở sau là chị Hoàng Thị H trên đoạn đường thuộc địa phận thôn 4 xã TL- huyện L- tỉnh Y. Mặc dù về ý thức chủ quan bị cáo không mong muốn nhưng thực tế tai nạn đã xảy ra và hậu quả chị H tử vong, anh D bị thương, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Hành vi của Hoàng Văn S đã vi phạm quy định tại khoản 8 điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; vi phạm khoản 1 điều 9 Luật Giao thông đường bộ như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ; xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Do đó có đủ cơ sở kết luận Hoàng Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố. Cụ thể điều luật quy định như sau:

**“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**

1. *Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.*

b) *Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...*”

**Xét về nhân thân:** Hoàng Văn S là người lao động chưa có tiền án, tiền sự.

**Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; năm 2020 Hoàng Văn S được Ban chấp hành Hội Nông dân tỉnh Y tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, điểm s, điểm v khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại là anh Nông Hữu D đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Hoàng Văn S có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52; có tới 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, không cần thiết phải cách ly Hoàng Văn S ra khỏi xã hội cũng có thể giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

**[3] Về vật chứng của vụ án:** Xác nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả cho:

- Hoàng Văn S: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Airblade màu sơn đỏ-đen, BKS 21C1- 266.27, xe cũ đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 020401 tên chủ xe là Hoàng Văn S, biển số đăng ký xe mô tô BKS 21C1- 266.27 do Công an huyện L, tỉnh Y cấp ngày 09-8-2019; 01 giấy phép lái xe số AD 257946 mang tên Hoàng Văn S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô- xe máy mang tên Hoàng Văn S, cấp ngày 15-8-2021, (Bút lục số 110).

- Nông Hữu D: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen-xám, BKS 21V6- 4344, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) giấy phép lái xe số AR 051460 mang tên Nông Hữu D, do Sở GTVT tỉnh Y cấp ngày 25-01-2011, (Bút lục số 143).

- Nông Hữu M 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001819 tên chủ xe là Nông Hữu M, biển số đăng ký 21V6 - 4344 do Công an huyện L- tỉnh Y cấp ngày 14-4-2008, (Bút lục số 169A).

**[5] Về trách nhiệm dân sự:**

- Quá trình điều tra Hoàng Văn S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000đ (*Một trăm sáu mươi triệu đồng*); anh Nông Hữu D đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu đề nghị gì thêm (Bút lục số 130-133).

- Đối với xe mô tô BKS 21V6- 4344 do anh Nông Hữu D điều khiển (Xe anh D mượn của anh Nông Hữu M), khi xảy ra tai nạn chiếc xe bị hư hỏng. Quá trình điều tra các bên đã tự sửa chữa, anh Mươi không yêu cầu anh Nông Hữu D, Hoàng Văn S phải bồi thường thiệt hại.

- Đối với anh Vương Đình Đ là người ngồi sau xe mô tô do Hoàng Văn S điều khiển. Khi xảy ra tai nạn giao thông, anh Đ ngã ra khỏi xe và bị thương nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa không có yêu cầu, đề nghị gì về thương tích của mình.

**[6] Về án phí:** Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, do đó chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

**QUYẾT ĐỊNH**

**1- Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**2- Về hình phạt:** Căn cứ điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hoàng Văn S 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Hoàng Văn S cho Ủy ban nhân dân xã LTh- huyện L- tỉnh Y và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Hoàng Văn S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 68, điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3- Về án phí:** Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn S.

**4- Quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở Tư pháp;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã LTh;
- Bị cáo; người bào chữa cho BC;
- Người có QLVN liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

**Phan Duy Đô**